TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày: 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Tiến Lãnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Xuân Hiệp;

2. Bà Lê Thị Chính;

***- Thư ký phiên toà*:** ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: ông Phan Duy Công - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý A; sinh ngày 15/3/1996; giới tính: nam; nơi sinh: huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lý M (sinh năm 1956) và bà Đỗ Thị V (sinh năm 1957). Bị cáo có vợ là Lê Thị Thu H (sinh năm 1998) và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phan Văn C, sinh năm 2006; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Bà Lý Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2023, sau khi nghiên cứu trên mạng về việc sản xuất pháo nổ, Lý A có quen với một người tên Phạm Hào N (không rõ lai lịch), N chỉ cho A cách chế tạo pháo. Sau đó A tự lên mạng tìm mua vỏ giấy, hạt thuốc pháo và các công cụ khác theo hướng dẫn của N. A sử dụng các đồ vật đã mua cùng với những dụng cụ khác có sẵn tại nhà để chế tạo được 03 quả pháo nổ. A mang 01 quả ra thử nghiệm nhưng pháo không nổ. Lý A liên hệ lại với N để hỏi nguyên nhân thì N yêu cầu A tháo ống nhựa gắn trên quả pháo ra và gửi tất cả ra cho N để N nghiên cứu. Khi N nhận được pháo do A gửi ra. N thử nghiệm thì pháo lại nổ và quay phim gửi cho A để báo là pháo vẫn nổ bình thường. Đến tháng 6/2023, N có liên hệ với A để gặp mặt. N đến gặp A và yêu cầu A sản xuất pháo nổ để bán cho N. A đồng ý. N đưa trước cho A số tiền 10.000.000 đồng và chỉ A các đầu mối để mua các dụng cụ và thuốc pháo. A mua các dụng cụ và thuốc pháo theo hướng dẫn của N hết 8.000.000 đồng và sản xuất pháo theo yêu cầu đặt hàng của N. Đến khoảng tháng 8/2023, Lý A gặp Phạm Hào N tại ngã ba Cây Cốc thuộc huyện T, tỉnh Quảng Nam. Lý A đưa cho N 20 quả pháo có dạng hình cầu đường kính khoảng 6,5 cm (tổng khối lượng khoảng 2,5 kg), N đưa cho A 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống và bảo A giữ khi nào N cung cấp địa chỉ người mua thì A gửi đi. Sau khi về thì N nhiều lần nhắn tin báo cho A là có nhiều người chuyển tiền vào tài khoản của A để mua pháo nổ. Tổng cộng số tiền A nhận được là 15.000.000 đồng. N yêu cầu A sản xuất pháo để gần tết N lấy hàng. A mua vật liệu để sản xuất pháo hết 10.000.000 đồng. Đến khoảng tháng 10/2023, N yêu cầu A gửi 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống mà N đã đưa cho A trước đó ra cho Phan Văn C. A đã gửi ra Hà Tĩnh theo địa chỉ mà N đưa thông qua đường gửi hàng chuyển phát của Viettel. Ngày 17/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam làm việc với Lý A thì A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời giao nộp toàn bộ số pháo và thuốc pháo.

Tại Bản kết luận giám định số 461/KL-KTHS ngày 05/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1: 16 vật hình cầu, trên đầu mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều là pháo hoa nổ chưa hoàn chỉnh do thiếu bộ phận đáy ngoài dẫn lửa; tổng khối lượng là 2,88 kg.

- Mẫu ký hiệu A2: 49 ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều chứa chất màu hồng có thành phần chính gồm Kali nitrat (KNO3), Kali Clorat (KCLO3), Lưu huỳnh (S); có tác dụng tương tự bộ phận đẩy của pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 3,31 kg.

- Mẫu ký hiệu A3: 50 ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều chứa chất màu hồng có thành phần chính gồm: Kali nitrat (KNO3), Kali Clorat (KCLO3), Lưu huỳnh (S); có tác dụng tương tự bộ phận đẩy của pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 1,41 kg.

- Mẫu ký hiệu A4: 23 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn dây dẫn màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ, tổng khối lượng 0,18 kg.

- Mẫu ký hiệu A5:

+ Các hạt hình cầu màu xám đen đựng trong 02 túi ni lông gửi giám định đều là các hạt chất tạo màu trộn với thuốc pháo, tổng khối lượng 1,74 kg.

+ Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông gửi giám định đều tìm thấy thuốc pháo, tổng khối lượng mẫu vật là 3,54 kg.

Tại Bản kết luận giám định số 316/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 hộp hình khối có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắn, in hoa văn và ký tự nước ngoài, bên trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn liên kết với nhau (ký hiệu M1) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,6 kg (đây là 01 hộp pháo nổ loại 49 ống mà Lý A đã bán cho Phan Văn C).

Về vật chứng thu giữ:

- Mẫu ký hiệu A1: 12 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn còn lại sau khi giám định.

- Mẫu ký hiệu A2: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu xám) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định.

- Mẫu ký hiệu A3: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu trắng) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định.

- Mẫu ký hiệu A4: 15 vật hình cầu (vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng) trên mỗi vật đều gắn đoạn dây màu xanh còn lại sau khi giám định.

- Mẫu ký hiệu A5:

+ Các hạt hình cầu màu đen đựng trong 02 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 1,54 kg.

+ Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 3,26 kg.

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1907 màu đen – xanh bên trong có gắn sim số 0979608801.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE màu đen biển kiểm soát 92K1-062.44.

- Số tiền 7.100.000 đồng (đây là số tiền thu lợi bất chính của Lý A từ việc sản xuất, buôn bán pháo nổ).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lý A về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015*).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lý A từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng; giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tiêu hủy:

+ Mẫu ký hiệu A1: 12 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn còn lại sau khi giám định.

+ Mẫu ký hiệu A2: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu xám) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định.

+ Mẫu ký hiệu A3: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu trắng) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định.

+ Mẫu ký hiệu A4: 15 vật hình cầu (vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng) trên mỗi vật đều gắn đoạn dây màu xanh còn lại sau khi giám định.

+ Mẫu ký hiệu A5: Các hạt hình cầu màu đen đựng trong 02 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 1,54 kg; Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 3,26 kg.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu VIVO 1907 màu đen – xanh bên trong có gắn sim số 0979608801 và số tiền 7.100.000 đồng *(Bảy triệu một trăm nghìn đồng)*.

- Trả lại cho bị cáo 01 *(Một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE màu đen biển kiểm soát 92K1-062.44 và 01 *(Một*) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lý A.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không trình bày nội dung gì khác so với lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, một người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng không ai có yêu cầu triệu tập những người này phải có mặt tại phiên tòa hoặc đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292, 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nếu cần thiết thì công bố lời khai của họ nên có thể tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 3/2023, Lý A lên mạng để tìm hiểu về cách sản xuất pháo nổ. Sau đó được một người tên Phạm Hào N (không rõ lai lịch) chỉ cách chế tạo pháo. Được Phạm Hào N đưa trước số tiền 10.000.000 đồng đặt hàng và chỉ các đầu mối để mua các dụng cụ và thuốc pháo. Lý A tiến hành sản xuất pháo nổ để bán cho Nam và các đối tượng khác số lượng 17.16 kg; cụ thể:

- Khoảng tháng 8/2023, Lý A đã sản xuất được 20 quả pháo có dạng hình cầu đường kính khoảng 6,5 cm (khối lượng khoảng 2,5 kg) bán cho Phạm Hào N tại ngã 3 cây cốc thuộc huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đến khoảng tháng 10/2023, A bán 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống (khối lượng 1,6kg) cho Phan Văn C mà Nam đã đưa cho A trước đó.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 10/2024, Lý A đã mua và sản xuất các bộ phận của pháo đã giao nộp gồm:

+ 16 vật hình cầu, trên đầu mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều là pháo hoa nổ chưa hoàn chỉnh do thiếu bộ phận đáy ngoài dẫn lửa; tổng khối lượng là 2,88 kg.

+ 49 ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều chứa chất màu hồng có thành phần chính gồm Kali nitrat (KNO3), Kali Clorat (KCLO3), Lưu huỳnh (S); có tác dụng tương tự bộ phận đẩy của pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 3,31 kg.

+ 50 ống nhựa hình trụ tròn gửi giám định đều chứa chất màu hồng có thành phần chính gồm: Kali nitrat (KNO3), Kali Clorat (KCLO3), Lưu huỳnh (S); có tác dụng tương tự bộ phận đẩy của pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 1,41 kg.

+ 23 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn dây dẫn màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ, tổng khối lượng 0,18 kg.

+ Các hạt hình cầu màu xám đen đựng trong 02 túi ni lông gửi giám định đều là các hạt chất tạo màu trộn với thuốc pháo, tổng khối lượng 1,74 kg.

+ Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông gửi giám định đều tìm thấy thuốc pháo, tổng khối lượng mẫu vật là 3,54 kg.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lý A đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm

2015. Do đó, Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận nhỏ mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội *(điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015)*. Ngoài ra lần đầu tiên ngày 17/01/2024 khi Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh làm việc với bị cáo về việc bị cáo bán một hộp pháo nổ 49 ống (1.6 kg) cho Phan Văn C (*thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh*) tại Bản kết luận số 316/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì bị cáo đã tự nguyện khai nhận thêm hành vi phạm tội và giao nộp số pháo nổ đã sản xuất để tại nhà *(BL 61, 51) (điểm r, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015)*. Bị cáo cũng từng tham gia phòng chống dịch Covid 19 và phòng chống thiên tai tại địa phương được Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam tặng Giấy khen và được Ủy ban nhân dân xã B xác nhận. Bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; ngoài ra, bị cáo có ông nội, bố và mẹ ruột tham gia cách mạng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ dưới 07 tuổi *(khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015)*. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp và hình phạt bổ sung:

[6.1]. Về vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp:

- Đối với: 12 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn còn lại sau khi giám định; 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu xám) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định; 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu trắng) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định; 15 vật hình cầu (vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng) trên

mỗi vật đều gắn đoạn dây màu xanh còn lại sau khi giám định; Các hạt hình cầu màu đen đựng trong 02 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 1,54 kg; Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 3,26 kg; tất cả là vật cấm sản xuất, buôn bán nên cần tiêu huỷ.

- Đối với 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu VIVO 1907 màu đen – xanh bên trong có gắn sim số 0979608801 là phương tiện dùng để phạm tội và số tiền 7.100.000 đồng *(Bảy triệu một trăm nghìn đồng)* bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 *(Một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE màu đen biển kiểm soát 92K1-062.44 và 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lý A, bị cáo sử dụng là phương tiện đi lại, không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.2]. Về hình phạt bổ sung:

Hành vi phạm tội của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng.

[7]. Đối với các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông tên Phạm Hào N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với Phan Văn C là người mua pháo nổ của Lý A đã bị Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lê Thị Thu H là vợ của Lý A. H không biết việc A chế tạo pháo nổ. Khi H đưa tài khoản ngân hàng cho A đăng nhập trên ứng dụng điện thoại để giao dịch nhận tiền với người mua pháo nhưng H không hỏi, cũng không sử dụng số tiền A phạm tội mà có; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không xử lý đối với Lê Thị Thu H là phù hợp.

[8]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lý A phạm tội *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý A 18 *(Mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 *(Ba mươi sáu)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 27/9/2024*).

Giao bị cáo Lý A cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[2]. Về vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tiêu hủy:

+ Mẫu ký hiệu A1: 12 vật hình cầu, trên mỗi vật đều gắn 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn còn lại sau khi giám định;

+ Mẫu ký hiệu A2: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu xám) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định;

+ Mẫu ký hiệu A3: 45 ống nhựa hình trụ tròn (màu trắng) bên trong mỗi ống đều có chứa chất rắn màu hồng còn lại sau khi giám định;

+ Mẫu ký hiệu A4: 15 vật hình cầu (*vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng*) trên mỗi vật đều gắn đoạn dây màu xanh còn lại sau khi giám định;

+ Mẫu ký hiệu A5: Các hạt hình cầu màu đen đựng trong 02 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 1,54 kg; Các hạt dạng vỏ trấu màu đen đựng trong 03 túi ni lông còn lại sau khi giám định với khối lượng là 3,26 kg.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam theo Lệnh nhập kho vật chứng số 44/LNK-ĐĐTTH ngày 09/7/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 44/PNKVC ngày 09/7/2024). Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm chủ trì việc tiêu hủy theo đúng quy định tại Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

- Trả cho Lý A 01 *(Một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE màu đen biển kiểm soát 92K1-062.44 và 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lý A.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu VIVO 1907 màu đen – xanh bên trong có gắn sim số 0979608801 và số tiền 7.100.000 đồng *(Bảy triệu một trăm nghìn đồng)*.

(*Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận ngày 06/9/2024. Đối với số tiền 7.100.000 đồng đang gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện H theo Giấy ủy nhiệm*

chi ngày 06/9/2024. Riêng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lý A đang được lưu trong hồ sơ vụ án sẽ được Tòa án nhân dân huyện H chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H khi bản án đã có hiệu lực pháp luật để thi hành).

[3]. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Lý A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

[4]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 27/9/2024*). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Văn phòng Công an huyện H;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Lãnh